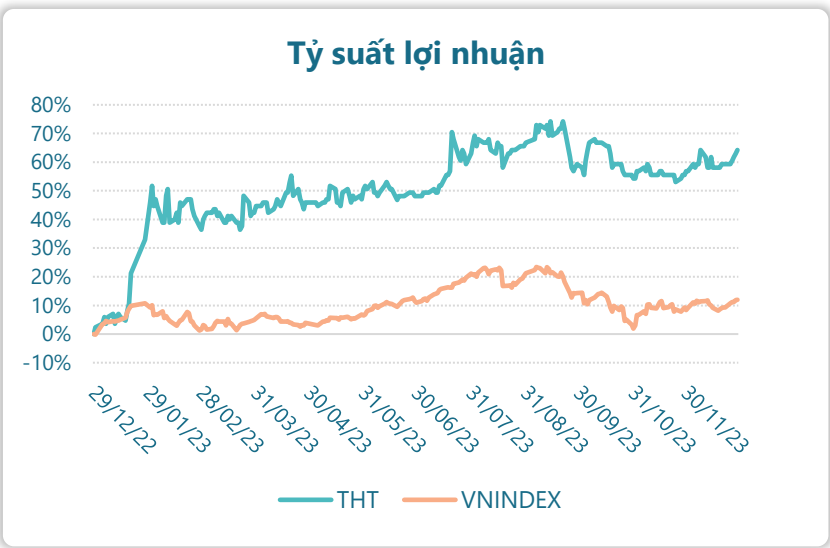
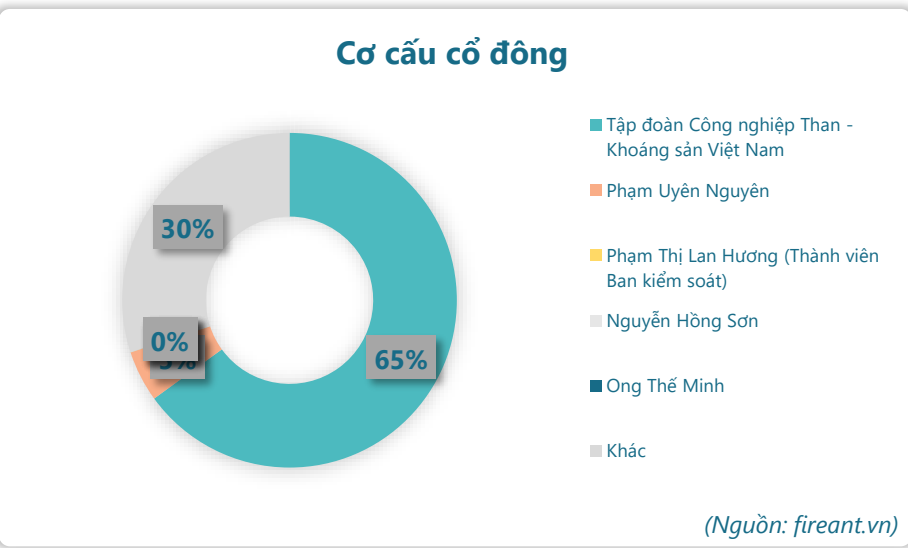
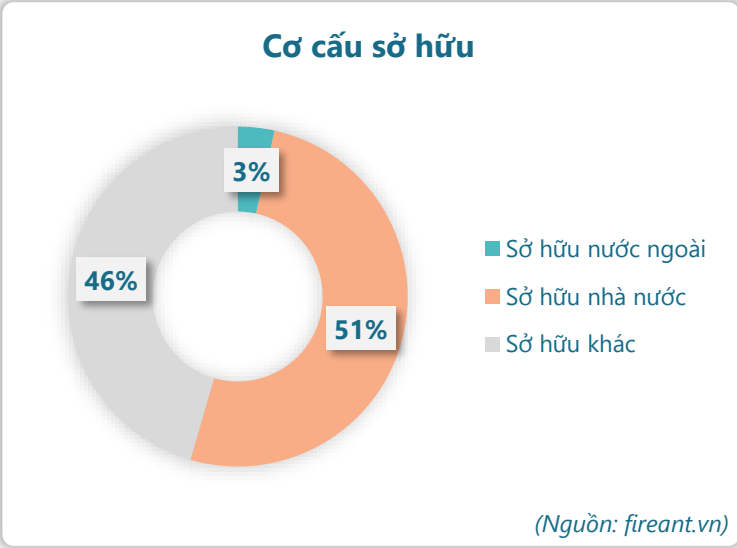
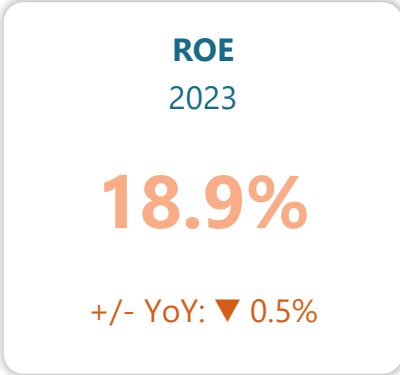
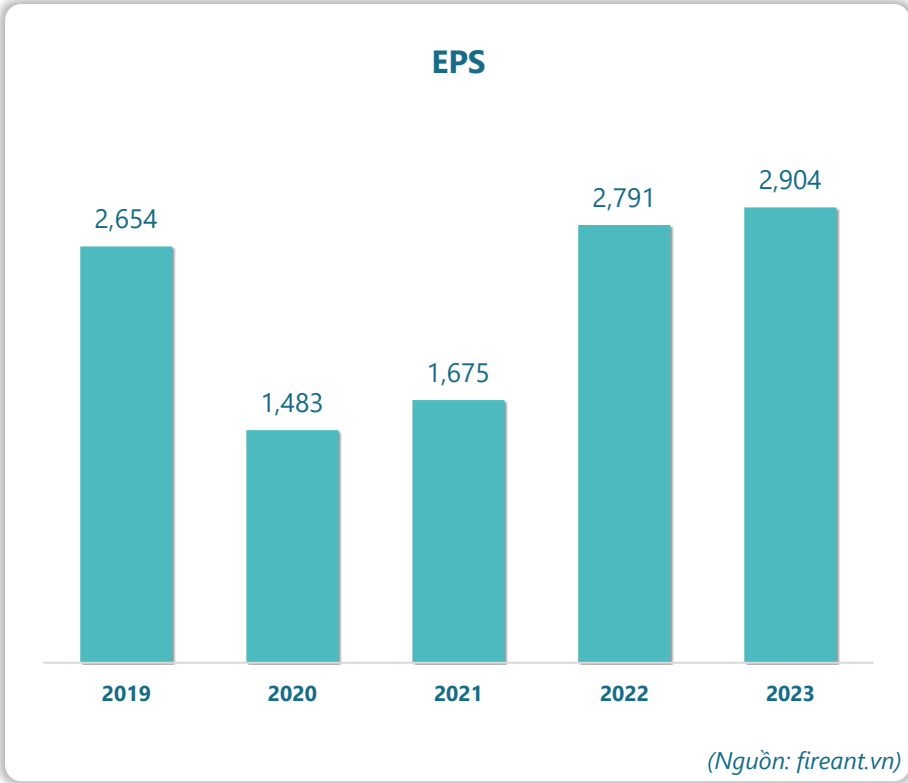
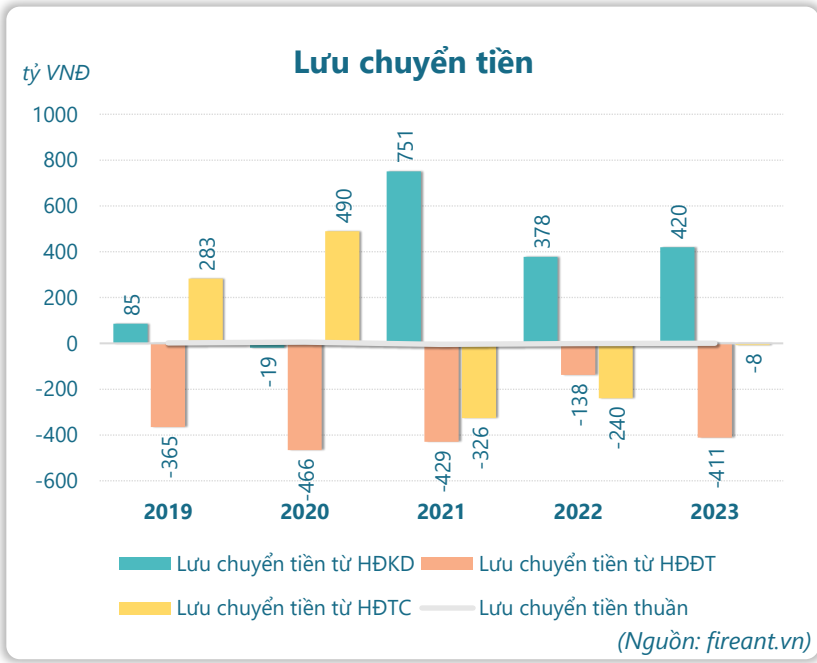
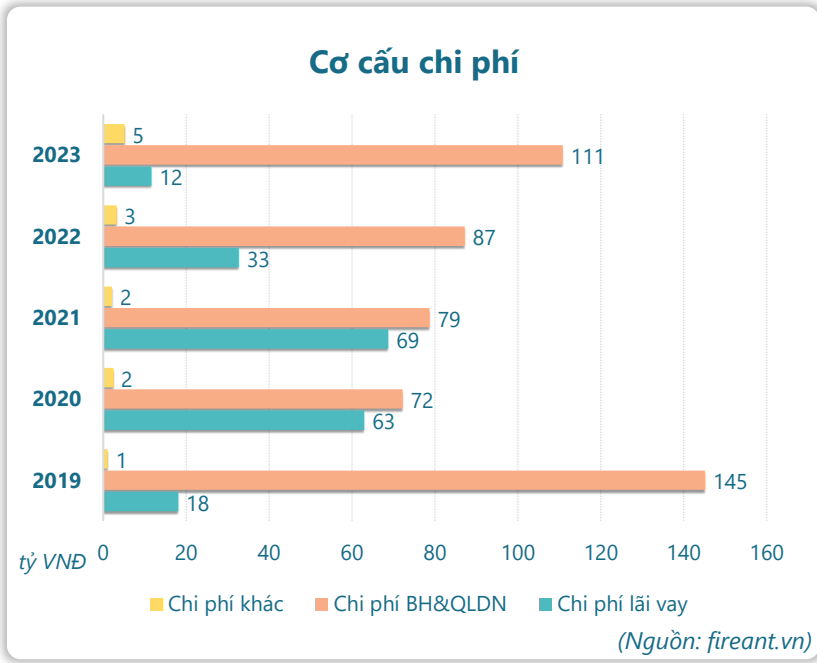
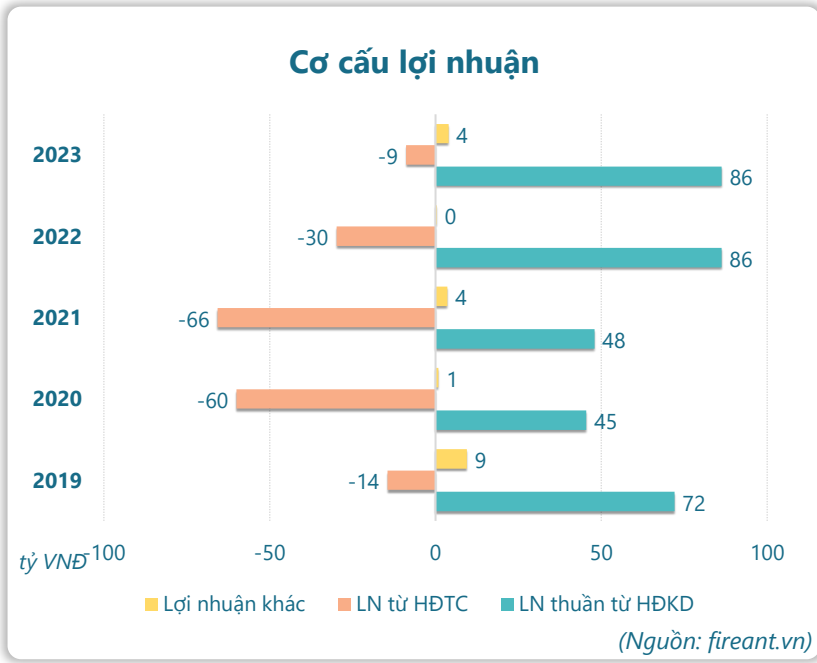
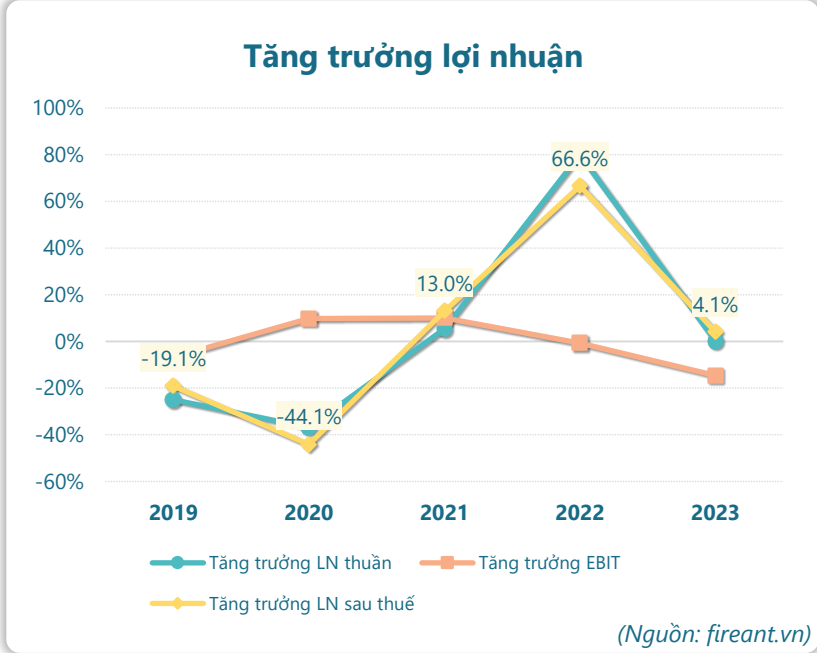
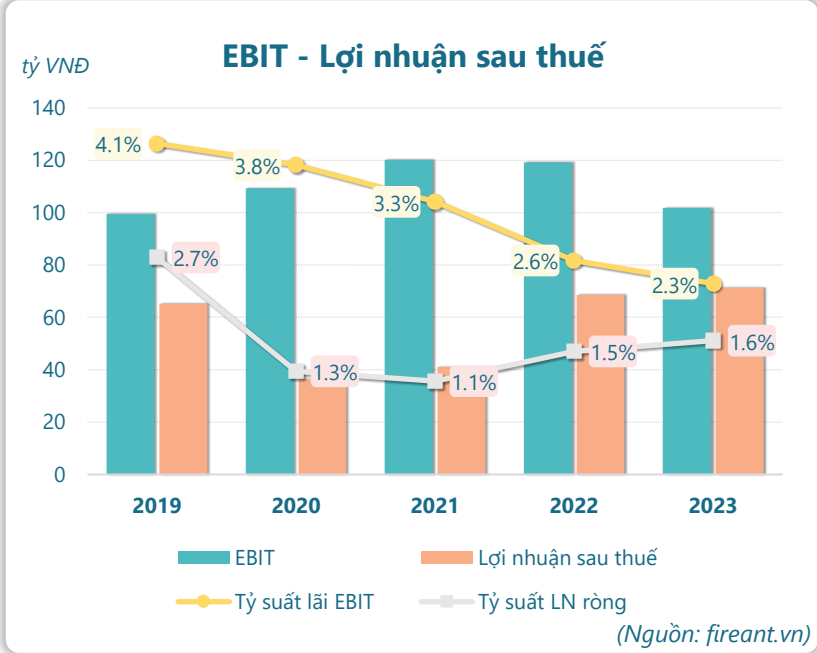
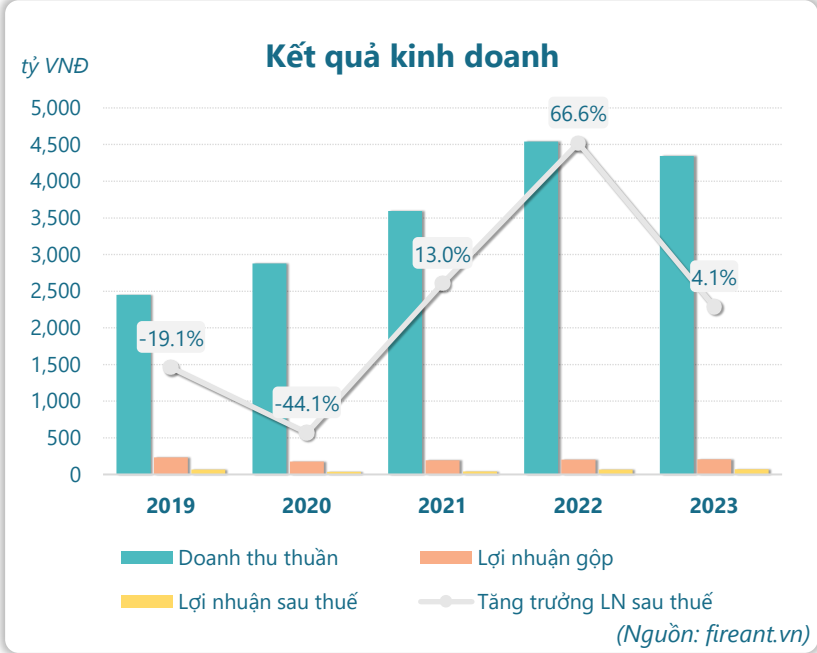


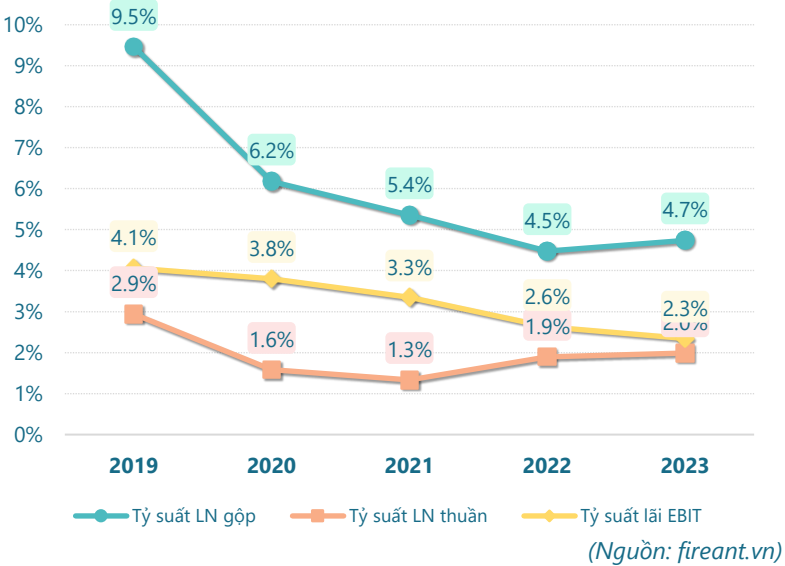
Ngày	13,200 VNĐ		
29/12/2023			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	3.1%	0%	10.0%

Sàn giao dịch	HNX
Khoảng giá 52 tuần	8,035 - 14,000
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	324
Số lượng CPLH (CP)	24,569,052
KLGD BQ 20 phiên (CP)	26,549
Sở hữu nước ngoài	3.5%
Beta	0.40
EPS	2,967
P/E	4.4

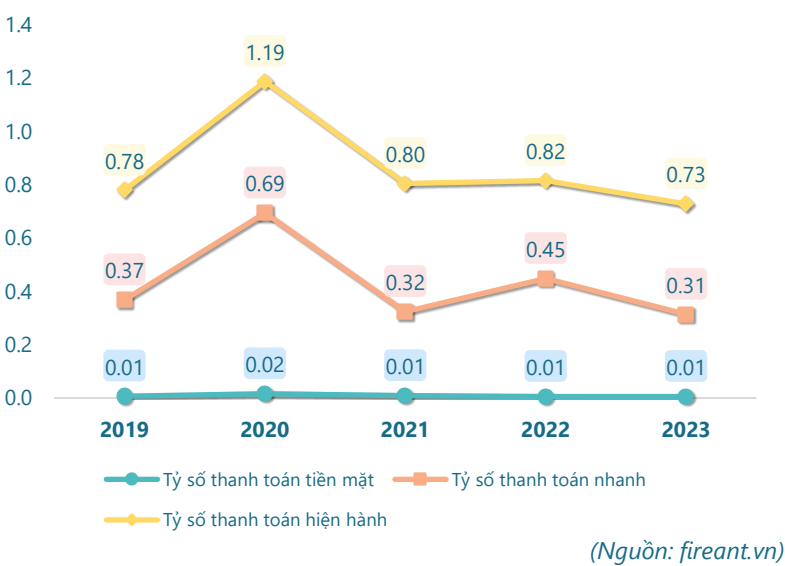




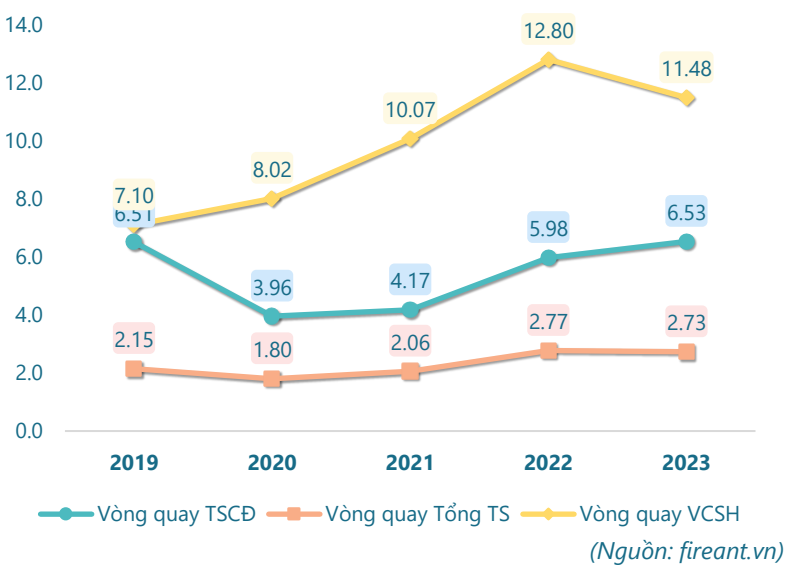
Tỷ suất lợi nhuận



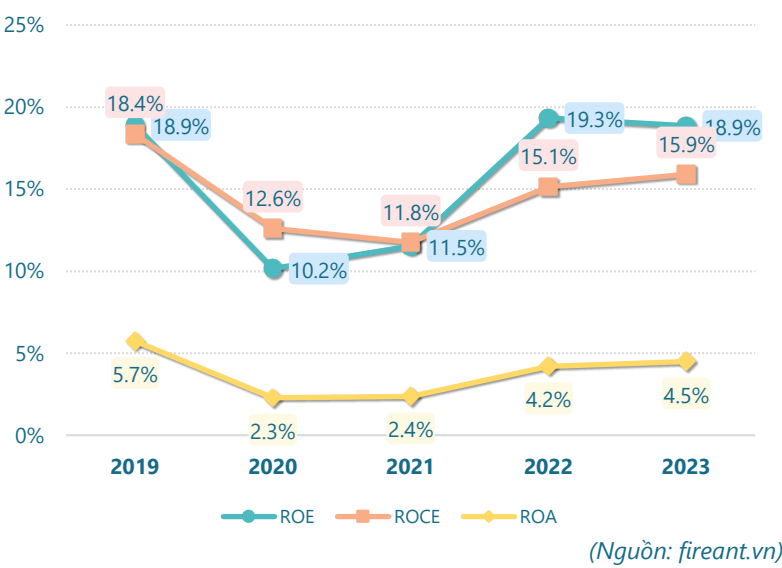
Chỉ số thanh khoản



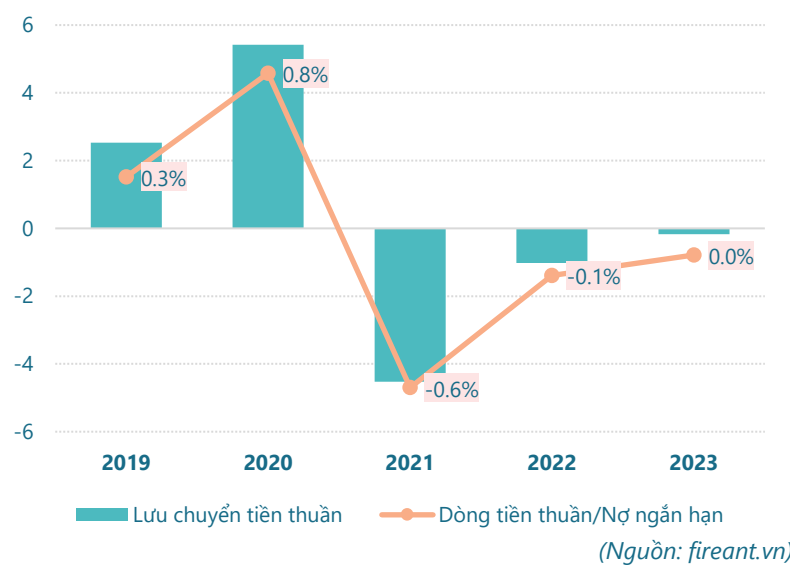
Vòng quay tài sản



Tỷ suất sinh lợi



Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



Nhóm chỉ số định giá

